TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST
Ngày 13 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Sùng A T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/6/1986 tại Trạm Tấu, Yên bái; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng, đoàn thể: Không; con ông Sùng A D và con bà Phàng Thị D1; bị cáo có vợ là: Mùa Thị D2 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền sự, tiền án: Không; về nhân thân: Tại bản án số 15/HSST/2012 ngày 29/02/2012 của Tòa án huyện C xử phạt 30 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích)*; bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Sùng A T*: Ông Đỗ Văn T1, thuộc Văn phòng Luật sư Đỗ T1 - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 22/12/2019 tổ công tác Đồn biên phòng B, C phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Khá, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Sùng A T Trú tại: C, Yên Bái đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang đối với Sùng A T. Vật chứng thu giữ: 02 túi nilon bên trong chứa 370 viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine); 01 cục nhựa thực vật màu nâu đen (nghi là thuốc phiện) và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstetl.

Hồi 14h10’ ngày 23/12/2019 Đồn biên phòng B thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 01 cục nhựa thực vật màu nâu đen có khối lượng 227,42 gam, trích 7,44 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu M1.

02 túi nilon bên trong chứa 370 viên nén màu hồng có khối lượng 36,23 gam trích mỗi túi 5 viên (tổng cộng 10 viên) có khối lượng 0,98 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu M2, M3.

Kết luận giám định số 115 ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

‘‘Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy ; Loại Thuốc phiện ; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,44 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 và M3 đều là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là: M2=0,49 gam, M3=0,49 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 227,42 gam; Loại Thuốc phiện và 36,23 gam; loại Methamphetamine’’.

Quá trình điều tra bị can Sùng A T khai nhận:

Với mục đích tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 5 giờ ngày 21/12/2019, T mang theo 7.000.000 đồng đi xe khách từ thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đến thị trấn C, huyện C, tỉnh Sơn La và tiếp tục đi xe ôm vào khu vực bản A, xã B, huyện C, sau đó đi bộ theo đường mòn vượt biên giới sang Lào (khoảng 10km, T không biết địa điểm thuộc huyện nào của Lào), T gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên, địa chỉ) T hỏi mua 5.000.000 đồng cả Hồng phiến và thuốc phiện, người đàn ông đồng ý. Sau khi nhận 5.000.000 đồng T đưa, người đàn ông bảo T vào lán nương bỏ hoang gần đó đợi, hẹn sáng ngày hôm sau sẽ giao ma túy cho T. Khoảng 7 giờ ngày 22/12/2019 người đàn ông quay lại đưa cho T 02 túi hồng phiến và 01 cục nhựa thuốc phiện nói đủ 5.000.000 đồng. Mua được ma túy T đi bộ quay lại bản A, xã B, huyện C đón xe ôm đi về Yên Bái, khi đi đến khu vực bản A, xã B, huyện C thì Sùng A T bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc 370 viên Methamphetamine có khối lượng 36,23 gam; 01

cục nhựa thuốc phiện có khối lượng 227,42 gam thu giữ trong vụ án, Sùng A T khai mua của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Tại cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Sùng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh; điều luật áp dụng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Sùng A T từ 15 năm đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư Đỗ T1 bào chữa cho bị cáo Sùng A T: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự giác nộp ma túy cho cơ quan điều tra. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s,r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

Bị cáo Sùng A T nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Sùng A T là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do hám

lợi nên ngày 22/12/2019, bị cáo Sùng A T đã có hành vi vận chuyển trái phép 36,23 gam Methamphetamine và 227,42 gam nhựa Thuốc phiện từ Lào về Yên Bái với mục đích đem bán kiếm lời. Trên đường bị cáo vận chuyển ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/12/2019, tại bản Khả, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La đối với Sùng A T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ là 02 túi nilon bên trong chứa 370 viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine); 01 cục nhựa thực vật màu nâu đen (nghi là thuốc phiện) và tạm giữ 02 điện thoại di động; 01 Chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Masstel màu đen và 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Samsung màu bạc.

- Biên bản mở niêm phong, kiểm đếm số lượng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định niêm phong lại vật chứng hồi 14 giờ 10 phút ngày 23/12/2019 xác định: *'01 cục nhựa thực vật màu nâu đen có khối lượng 227,42 gam, trích 7,44 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu M1. 02 túi nilon bên trong chứa 370 viên nén màu hồng có khối lượng 36,23 gam trích mỗi túi 5 viên (tổng cộng 10 viên) có khối lượng 0,98 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu M2, M3."*

Kết luận giám định số 115 ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

''Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy ; Loại Thuốc phiện ; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,44 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 và M3 đều là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là: M2=0,49 gam, M3=0,49 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 227,42 gam; Loại Thuốc phiện và 36,23 gam; loại Methamphetamine''.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Sùng A T có hành vi mua bán trái phép 36,23 gam Methamphetamine và 227,42 gam nhựa Thuốc phiện, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: *"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối*

lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này." quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm**.**

[4] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với số lượng tương đối lớn, tính nguy hiểm cho xã hội cao, do đó cần xử xử phạt tương xứng với tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới bảo đảm biện pháp giáo dục cải riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngoài hình phạt chính, bị cáo Sùng A T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 35,25 gam loại Methamphetamine và 219,98 gam Thuốc phiện còn lại sau khi gửi mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Sùng A T, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1.Xử phạt bị cáo Sùng A T 16 *(Mười sáu)* năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 35,25 gam loại Methamphetamine và 219,98 gam Thuốc phiện cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu + một mảnh giấy màu trắng đục được niêm phong trong một chiếc phong bì do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 Chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Masstel màu đên; Model: izi 250 (điện thoại bản phím) có 02 imei và 04 số cuối; imei 1: 7859; imei 2: 8082, kèm 02 sim trong điện thoại và 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Samsung màu bạc; model: SM-G532G/DS(điện thoại cảm ứng) có 02 imei và 04 số cuối; imei 1: 864/7; imei 2: 864/5, kèm 01 sim trong điện thoại, đều đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A T.

Bị cáo có được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 13/5/2020)./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Văn Thanh